

Số: 19/2025/QĐST-DS

TP. Trà Vinh, ngày 26 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 380/2025/TLST- DS ngày 21 tháng 11 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Thạch Thị Sô T, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- *Đồng bị đơn*:

Chị Thạch Thị Mỹ H, sinh năm 1990

Bà Thạch Thị Sa T1, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của chị H, bà T1: ông Kim Ma N, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 28/11/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Thạch Thị Sô T và ông Kim Ma N là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Thạch Thị Sa T1 và chị Thạch Thị Mỹ H thống nhất thỏa thuận: Bà Thạch Thị Sa T1 và chị Thạch Thị Mỹ H đồng ý trả lại cho bà Thạch Thị S Thia số tiền đặt cọc là 126.000.000 đồng (Một Trăm hai mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 3.150.000 đồng (Ba triệu một trăm năm chục ngàn đồng) các bên thỏa thuận thống nhất: Bà Thạch Thị Sa T1 và chị Thạch Thị Mỹ H phải chịu 1.575.000 đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; bà Thạch Thị Sô T phải chịu 1.575.000 đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí 4.189.500 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001055 ngày 20/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh số tiền còn thừa bà Thạch Thị Sô T được nhận lại 2.614.500 đồng (hai triệu sáu trăm mười bốn nghìn năm trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TPTV;
- TAND TTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Kim Triều